

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1573 /SYT-NVY
V/v tiếp nhận, đăng tải danh sách
người hành nghề KCB thuộc thẩm
quyền của Sở Y tế

Kiên Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

Số: 1028
ĐẾN Ngày: 30/5/2025

huyền:.....

tu hồ sơ số:.....

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Giang Thành.

Qua xem xét Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của đơn vị, Sở Y tế tiếp nhận và đăng tải danh sách người hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Trung tâm Y tế huyện Giang Thành (Danh sách đăng ký người hành nghề kèm theo).

Thủ trưởng của đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý. Trường hợp có thay đổi về nhân sự, cơ sở phải thông báo đến Sở Y tế tiếp nhận văn bản đăng ký danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ./. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BHXH tỉnh (phối hợp);
- Thanh tra Sở;
- Trang TTĐT SYT;
- Trang VPĐT SYT;
- Lưu: VT, NVY, nqkhanh.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Chữ ký]
Nguyễn Trúc Giang

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 837/TTYT-KHNV
V/v đăng tải danh sách người hành
nghề khám bệnh, chữa bệnh

Giang Thành, ngày 22 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Thực hiện Công văn số 58/SYT-QLBHYT&HNYD ngày 8/01/2024 của Sở Y tế Kiên Giang về việc tiếp nhận, đăng tải danh sách người hành nghề KCB thuộc thẩm quyền của Sở Y tế;

Trung tâm Y tế huyện Giang Thành có sự thay đổi nhân sự do điều động giữa các khoa, đơn vị khác và thay đổi, bổ sung giấy phép hành nghề, cụ thể như sau:

- BS. CKII Trần Văn Hiếu: Đưa ra khỏi danh sách hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Giang Thành, do chuyển công tác đến Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên.

- Ys Nguyễn Thị Thảo Linh: Đưa ra khỏi danh sách hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Giang Thành, do chuyển công tác đến Trung tâm Y tế huyện An Minh.

- Bs. Trần Thị Thuý An: Điều động từ TYT Tân Khánh Hoà đến phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ, TTYT huyện Giang Thành.

- Ys. Lê Thị Mỹ Hương : Điều động từ TYT Phú Lợi đến phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Giang Thành.

- ĐD. Đặng Phước Hậu: Đổi giấy phép hành nghề (Từ phạm vi hoạt động hành nghề Điều dưỡng trung học sang Cử nhân điều dưỡng).

- ĐD. Trương Văn Tú: Đổi giấy phép hành nghề (Từ phạm vi hoạt động hành nghề Điều dưỡng trung học sang Cử nhân điều dưỡng).

- Bs. Trần Thị Thuý Trân, viên chức Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản: Bổ sung giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Bs. Huỳnh Thị Ngọc Tuyền, viên chức Khoa Hồi sức cấp cứu: Bổ sung giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Bs. Huỳnh Kim Thư, viên chức Khoa Nội tổng hợp: Bổ sung giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

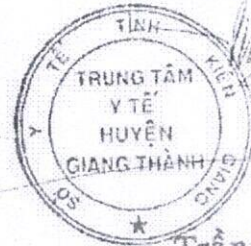
- CDXN. Trần Thuý Dương, viên chức Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh: Bổ sung giấy phép hành nghề kỹ thuật y.

Trung tâm Y tế huyện Giang Thành trình Sở Y tế đăng tải danh sách người hành nghề (*Đính kèm danh sách*) lên công thông tin điện tử của Sở Y tế để Trung tâm Y tế huyện Giang Thành hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHNV.

HT. GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Liệt

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Giang Thành
2. Địa chỉ: Quốc lộ N1, ấp Giồng Kè, xã Phú Lợi, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ và 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh			Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có)	Ghi chú
				Thời gian trực	Giờ trong ngày	Ngày trong tuần			
I	Ban Giám đốc								
1	Hồ Hữu Phước	000188/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Giám đốc BSCKII KBCB Siêu âm; Điện tâm đồ; Xác định tình trạng ma túy		
2	Trần Thị Thu Liệt	004275/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Phó Giám đốc BSCKI KBCB; Siêu âm; Xác định tình trạng ma túy	T2-CN 06:00-06:30; 11:30-12:30; 17:30-20:00	Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng ngoài giờ BS Trần Thị Thu Liệt
II	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ								

3	Trương Thanh Trung	008207/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Trưởng phòng Bác sĩ khám và điều trị bệnh, Xác nhận tình trạng ma túy, KCB Lao		
4	Trần Thị Thuý An	003176/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Bác sĩ-Nhân viên phòng KHNH		
5	Lê Thị Mỹ Hương	005797/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Y sĩ-Nhân viên phòng KHNH		
III	Phòng Điều dưỡng								
6	Lưu Thị Kim Tiên	0003401/K G-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	VCQL ĐDDH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
IV	Khoa Khám bệnh								
7	Lâm Bảo Quân	000377/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (Bổ sung Khám chữa bệnh ngoại khoa)	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Trưởng khoa BSCKI khám và điều trị bệnh, Xác định tình trạng ma túy, KCB Lao	T2-CN 05:00-06:30; 07:00-13:00; 17:00-20:00	Phòng khám Nội tổng hợp ngoài giờ BS Lâm Bảo Quân
8	Nghiêm Thị Huệ	004273/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Phó khoa Bác sĩ khám và điều trị bệnh; Xác định tình trạng ma túy; KCB Lao		
9	Trần Ngọc Thảo	008412/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Răng- Hàm- Mặt		
10	Nguyễn Ngọc Cường	0003394/K G-CCHN	Y học cổ truyền		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, Bác sĩ khám chữa bệnh YHCT		
11	Chung Lê Ngọc Hân	005942/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, ĐDTH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
12	Trần Thị Bích	007969/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức năng nghề nghiệp điều dưỡng		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, ĐDDH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		

Khoa Xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh								
V								
13	Nguyễn Bá Nam	0007912/K G-CCHND	Chuyên khoa xét nghiệm	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Viên chức quản lý Cử nhân xét nghiệm Thực hiện lấy máu, làm xét nghiệm vi sinh, sinh học, huyết học, ký kết quả XN; Xác định tình trạng ma túy.	
14	Thị Hiền	007676/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ thực hiện siêu âm tim-MM, Siêu âm TQ, ký kết quả CDHA	
15	Trần Danh Hoàng Phương	7493/KG- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	KTV chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật chụp XQ	
16	Nguyễn Tri Tôn	002105/K G-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh y học x. quang	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	KTV chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật chụp XQ	
17	Nghiêm Thị Bích Thủy	008030/K G-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Cử nhân xét nghiệm; Thực hiện lấy máu, làm xét nghiệm vi sinh, sinh học, huyết học	
18	Đồng Thị Cẩm Tiên	007686/K G-CCHN	Xét nghiệm đại học	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Cử nhân xét nghiệm; Thực hiện lấy máu, làm xét nghiệm vi sinh, sinh học, huyết học	
19	Trần Thuý Dương	000855/K G-GPHN	Xét nghiệm Y học	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Cao đẳng xét nghiệm; Thực hiện lấy máu, làm xét nghiệm vi sinh, sinh học, huyết học	
VI								
Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản								
20	Hoàng Thị Trang	005938/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Trưởng khoa Bác sĩ KCB khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản	
21	Trịnh Thúy Duy	0003402/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Phó Khoa ĐDPS đại học; Thực hiện công tác CSSK người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB	
22	Nguyễn Thị Ánh Phương	001232/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	NHS trưởng ĐDPS đại học; Thực hiện công tác CSSK người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB	

			định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh						
23	Nghiêm Minh Trí	000374/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ CKI, KBCB khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, khoa Nội tổng hợp, Ngoại tổng hợp, khoa Nhi, khoa Truyền nhiễm; Xác định tình trạng nghiện ma túy; KCB Lao	-T2→CN 05:00-06:30; 11:30-13:00; 17:30-20:00	Phòng khám Nội tổng hợp ngoài giờ BS Nghiêm Minh Trí
24	Bùi Thị Thanh Nga	007666/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ KBCB khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, khoa Nội tổng hợp, Ngoại tổng hợp, khoa Nhi, khoa Truyền nhiễm		
25	Trần Kim Dung	000969/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên CNĐDPS Thực hiện công tác CSSK người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
26	Thị Tol	000950/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên: Hộ sinh trung học; Thực hiện công tác CSSK người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
27	Trần Thị Thuý Trân	00852/KG- GPHN	Y Khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ KBCB khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, khoa Nội tổng hợp, Ngoại tổng hợp, khoa Nhi, khoa Truyền nhiễm; Xác định tình trạng ma túy		
VII	Khoa Hồi sức cấp cứu								
28	Nghiêm Minh Tuyền	007634/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ KBCB; Xác định tình trạng ma túy; KCB Lao		
29	Trần Khắc Hào	007820/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ KBCB; Xác định tình trạng ma túy; KCB Lao		
30	Huỳnh Thị Ngọc Tuyền	000853/K G-GPHN	Y Khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ KBCB		
31	Nguyễn Văn Phúc	003393/K G-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDDH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		

			vụ Quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.						
32	Huỳnh Kim Khuyên	005238/K G-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDCĐ chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
33	Võ Hồng Kha	000970/K G-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDDH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
34	Đặng Văn Hiền	000974/K G-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDTH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
35	Đặng Phước Hậu	000695/K G-GPHN	Điều dưỡng	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDTH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
36	Danh Hen	000952/K G-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDTH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
37	Thị Sậy	008097/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức năng nghề nghiệp điều dưỡng	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDCĐ chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		

VIII									
Khoa Nhi									
38	Thị Chanh	000975/K G-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDDH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
IX									
Khoa Nội tổng hợp									
39	Trương Mộng Nghi	006498/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Phó khoa BSCKI KBCB khoa Nội tổng hợp, Ngoại tổng hợp, khoa Nhi, khoa Truyền nhiễm, khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Siêu âm; Điện tâm đồ	T2→CN 06:00-06:30; 11:30-12:30; 17:00-20:00	Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng ngoài giờ BS Trương Mộng Nghi
40	Huỳnh Kim Thu	000854/K G-GPHN	Y Khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ KBCB khoa Nội tổng hợp, Ngoại tổng hợp, khoa Nhi, khoa Truyền nhiễm		
41	Trần Thị Tuyết	004274/K G-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDDH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
42	Trương Văn Tú	000695/K G-GPHN	Điều dưỡng	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDDH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
X									
Khoa Truyền nhiễm									
43	Nguyễn Thị Ngọc Hân	007660/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ, KBCB khoa Truyền nhiễm, khoa Nội tổng hợp, Ngoại tổng hợp, khoa Nhi		
44	Lê Kim Thê	000158/K G-GPHN	Y khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ, KBCB khoa Truyền nhiễm, khoa Nội tổng hợp, Ngoại tổng hợp, khoa Nhi		

45	Lý Thị Kim Diễm	001652/K G-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDTH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
XI	Khoa ngoại tổng hợp								
46	Nguyễn Thị Phương	007040/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	BSCKI KBCB khoa Ngoại tổng hợp, khoa Nội tổng hợp, khoa Nhi, khoa Truyền nhiễm		
47	Lê Thị Ngọc Gấm	000960/K G-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, ĐDTH chăm sóc người bệnh hỗ trợ bác sĩ KCB		
XII	Khoa An toàn thực phẩm								
48	La Thị Hiền	405/CCHN -D-SYT- KG	Quản lý thuốc, tủ thuốc, Trạm Y tế xã		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Dược sĩ-Trưởng Khoa An toàn thực phẩm		
49	Nguyễn Thành Tín	004277/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Y sĩ-Nhân viên Khoa An toàn thực phẩm		
XIII	Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS								
50	Lê Văn Sĩ	007628/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Bác sĩ -Trưởng Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS; Xác định tình trạng ma túy; KCB Lao		
51	Hồ Thị Thu Trang	006246/K G-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; Xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng theo Thông tư 35/2019/TT-BYT phạm vi hoạt		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Thạc sĩ Bác sĩ-Phụ trách các chương trình y tế dự phòng		

			động chuyên môn của người hành nghề khám chữa bệnh						
52	Nguyễn Minh Quân	001143/K G-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, Y sĩ. Công tác y tế dự phòng; Phụ trách phòng chống bệnh truyền nhiễm		
53	Trần Lưu Văn	005941/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, Y sĩ. Công tác y tế dự phòng; Phụ trách chương trình TCMR		
54	Nguyễn Thị Yên	005402/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, Y sĩ. Công tác y tế dự phòng; Phụ trách chương trình Lao		
55	Kim Ngọc Lên	004425/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, Y sĩ. Thực hiện công tác YTCC, VSMT		
56	Thạch Thao	05047/ST- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,		07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6	Nhân viên, Y sĩ. Thực hiện công tác quản lý bệnh không lây nhiễm		

62	Dương Tường Thụy	000973/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Trưởng trạm, CNĐDPS Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Công tác Y tế dự phòng		
63	Tiên Mết	008208/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng; KCB Lao		
64	Thị Đàm	005401/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ YHCT; Công tác Y tế dự phòng		
XVI Trạm Y tế xã Phú Lợi									
65	Nguyễn Văn Ría	0003233/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Trưởng Trạm; Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng; KCB Lao		
66	Lâm Thị Mỹ Linh	0003381/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng		
67	Nguyễn Thị Mỹ Nhân	005239/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Bác sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng		
68	Trương Hoàng Vũ	006658/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng; KCB Lao		
69	Ngô Thị Bích Thuận	004428/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Cử nhân Hộ sinh - Thực hiện công tác CSSK, Công tác Y tế dự phòng		

XVII Trạm Y tế xã Tân Khánh Hòa									
70	Nghiêm Minh Tuyền	004431/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Q. Trưởng Trạm Y tế xã Tân Khánh Hòa; Bác sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng; KCB Lao		
71	Danh Thị Phương Trang	0003384/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng; KCB Lao		
72	Nguyễn Thị Tuyền	0003395/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên CNDDPS Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Công tác Y tế dự phòng	T2→T6 06:00-06:30; 11:30-12:30; 17:30-20:00 T7→CN 08:00-11:00; 13:00-18:00	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe ngoài giờ Nguyễn Tuyền
73	Nguyễn Thị Mỹ Lan	005598/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng		
XVIII Trạm Y tế xã Vĩnh Điều									
74	Phùng Thị Sơn	005240/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ,	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Phó trạm, Y sĩ khám và điều trị bệnh; KCB Lao; Công tác Y tế dự phòng		
75	Thị Phương Liên	000522/K G-GPHN	Hộ sinh	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên CNDDHS Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Công tác Y tế dự phòng		
76	Tiền Keo	006028/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số,	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng; KCB Lao		

			tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.						
77	Phạm Thị Bích Nhung	001139/K G-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng		
78	Trần Ngọc Đình	0003388/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Bác sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng		
Trạm Y tế xã Vĩnh Phú									
79	Son Xi Na	0003382/K G-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng; KCB Lao		
80	Trần Hoài Linh	004600/K G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2013/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2013 của Bộ Y tế. Bổn phận và quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	Nhân viên, Y sĩ khám và điều trị bệnh; Công tác Y tế dự phòng		
81	Trần Thọ	000968/K G-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Trực 24/24	07:00-11:00 13:00-17:00	T2T3T4T5T6 T7CN	CNĐĐPS Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Công tác Y tế dự phòng		

Giang Thành, ngày 22 tháng 05 năm 2025



Trần Thị Thu Liệt

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 1573/ 8YT- NV ngày 29 tháng 5 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì: P. 104 - NV
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày 30 tháng 05 năm 2025 cho ý kiến phân phối, giải quyết.

GIÁM ĐỐC



2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

Hồ Hữu Phước

- Ngày, ... tháng, ... năm ... cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, ... tháng, ... năm ... đề xuất ý kiến